

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải bài tập VBT Sinh học Bài 29: Đặc điểm chung và vai trò của ngành Chân khớp lớp 7 được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

**Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 29: Đặc điểm chung trang 65****Giải trang 65 VBT Sinh học 7**

Đánh dấu (✓) vào ô trống ở mỗi gợi ý dưới đây (quan sát hình 29.1 → 6 SGK) để chọn các đặc điểm được coi là đặc điểm chung ở ngành Chân khớp.

**Trả lời:**

<p><input checked="" type="checkbox"/> Hình 29.1. đặc điểm cấu tạo phần phụ</p> <p>Phần phụ chân khớp phân đốt. Các đốt khớp động với nhau làm phần phụ rất linh hoạt</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/> Hình 29.2. Cấu tạo cơ quan miệng</p> <p>Cơ quan miệng gồm nhiều phần phụ tham gia để: bắt, giữ và chế biến mồi. 1. Môi trên; 2. Hàm trên; 3. Hàm dưới</p>
<p><input checked="" type="checkbox"/> Hình 29.3. Sự phát triển của chân khớp</p> <p>Sự phát triển và tăng trưởng gắn liền với sự lột xác, thay vỏ cũ bằng vỏ mới thích hợp với cơ thể</p> <p>A: ở giáp xác (tôm); B: ở sâu bọ (ong mật)</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/> Hình 29.4. Lát cắt ngang qua ngực châu chấu</p> <p>1. Vô kitin; 2. Cơ dọc; 3. Cơ lưng bụng</p> <p>Vô kitin vừa che chở bên ngoài, vừa làm chỗ bám cơ. Do đó có chức năng như xương được gọi là bộ xương ngoài.</p>
<p><input checked="" type="checkbox"/> Hình 29.5. Cấu tạo mắt kép</p> <p>Mắt kép (ở tôm, sâu bọ) gồm nhiều ô mắt ghép lại. Mỗi ô mắt có đủ màng sừng, thể thủy tinh (1) và các dây thần kinh thị giác (2).</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/> Hình 29.6. Tập tính ở kiến</p> <p>Một số loài kiến biết chăn nuôi các con rệp sáp để hút dịch ngọt do rệp tiết ra làm nguồn thức ăn.</p>

**Giải vở bài tập Sinh học 7 Bài 29: Sự đa dạng ở Chân khớp trang 66, 67**

**Bài 1 (trang 66 VBT Sinh học 7):**

Đánh dấu (✓) và ghi theo yêu cầu bảng 1 để thấy tính đa dạng trong cấu tạo và môi trường sống của Chân khớp.

**Trả lời:**

Bảng 1. Đa dạng về cấu tạo và môi trường sống của ngành Chân khớp

STT	Tên đại diện	Môi trường sống			Các phần cơ thể	Râu		Chân ngực (số đôi)	Cánh	
		Nước	Nơi ẩm	Ở cạn		Số lượng	Không có		Không có	Số cánh
1	Giáp xác (tôm sông)	√			2	2		5	√	
2	Hình nhện (nhện)		√		2		√	4	√	
3	Sâu bọ (châu chấu)			√	2	1		3		2

**Bài 2 (trang 67 VBT Sinh học 7):**

Đánh dấu (√) vào ô trống ở bảng 2 (chú ý một số loài có nhiều tập tính khác nhau)

**Trả lời:**

Bảng 2. Đa dạng về tập tính của ngành Chân khớp

STT	Các tập tính	Tôm	Tôm ở nhờ	Nhện	Ve sầu	Kiến	Ong mật
1	Tự vệ, tấn công	√	√	√		√	√
2	Dữ trữ thức ăn			√			√
3	Dệt lưới bẫy mồi			√			
4	Cộng sinh để tồn tại		√				
5	Sống thành xã hội					√	√
6	Chăn nuôi động vật khác					√	√
7	Đục, cái nhận biết nhau bằng tín hiệu				√		
8	Chăm sóc thế hệ sau			√		√	√

**Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 29: Vai trò thực tiễn trang 67**

**Giải trang 67 VBT Sinh học 7**

Điền tên một số loài Chân khớp mà em biết, đánh dấu (✓) vào ô trống của bảng 3

**Trả lời:**

Bảng 3. Vai trò của ngành Chân khớp

STT	Ngành Chân khớp	Tên đại diện có ở địa phương	Có lợi	Có hại
1	Lớp Giáp xác	Tôm càng xanh	✓	
		Tôm sú	✓	
		Tôm hùm	✓	
2	Lớp Hình nhện	Nhện chăng lưới	✓	
		Nhện đỏ		✓
		Bọ cạp	✓	
3	Lớp Sâu bọ	Bướm	✓	✓
		Ong mật	✓	
		Kiến	✓	

**Giải vở bài tập Sinh học 7 Bài 29: Ghi nhớ trang 68**

Chân khớp có đặc điểm: có bộ xương ngoài bằng kitin nâng đỡ, che chở; các chân phân đốt không động; qua lột xác mà tăng trưởng cơ thể. Nhờ sự thích nghi với các điều kiện sống và môi trường khác nhau mà Chân khớp rất đa dạng về cấu tạo, môi trường sống và tập tính. Chúng có lợi về nhiều mặt như: chữa bệnh, làm thực phẩm, thụ phấn cho cây trồng,... nhưng cũng gây tác hại không nhỏ như: hại cây trồng, hại đồ gỗ trong nhà, truyền lan nhiều bệnh nguy hiểm.

**Giải VBT Sinh học lớp 7 Bài 29: Câu hỏi trang 68**

**Câu 1 (trang 68 VBT Sinh học 7):**

Trong số các đặc điểm của Chân khớp thì các đặc điểm nào ảnh hưởng lớn đến sự phân bố rộng rãi của Chân khớp?

**Trả lời:**

- Vỏ kitin (bộ xương ngoài) chống lại sự thoát hơi nước, thích nghi với môi trường cạn.
- Chân có khớp và phân đốt linh hoạt trong di chuyển, một số Chân khớp có cánh thích nghi với đời sống bay.

**Câu 2 (trang 68 VBT Sinh học 7):**

Đặc điểm cấu tạo nào khiến Chân khớp đa dạng về: tập tính và về môi trường sống?

**Trả lời:**

- Hệ thần kinh và giác quan phát triển. Đó là trung tâm điều khiển mọi hoạt động phức tạp và đa dạng của Chân khớp.
- Cấu tạo phân hóa phù hợp với các chức năng khác nhau, giúp Chân khớp thích nghi được nhiều môi trường khác nhau.
- Ví dụ, chân bơi, chân bò, chân đào bới... phần phụ miệng thích nghi với kiểu nghiền, kiểu hút,... thức ăn.

**Câu 3 (trang 68 VBT Sinh học 7):**

Trong số ba lớp của Chân khớp: Giáp xác, Hình nhện, Sâu bọ thì lớp nào có giá trị thực phẩm lớn nhất, cho ví dụ?

**Trả lời:**

Trong 3 lớp của ngành Chân khớp thì lớp Giáp xác có giá trị thực phẩm lớn nhất là vì hầu hết các loài tôm, cua ở biển và ở nước ngọt. Đây là những thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao với khối lượng lớn. Nên có một vai trò quan trọng trong việc cung cấp thực phẩm cho con người và xuất khẩu.